

Số: 40/2021/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Bảo, ngày 15 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- *Thẩm phán ra quyết định: Ông Đỗ Văn Vinh;*

- *Người yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hoà giải thành:*

Anh Hà Văn H; nơi cư trú: Xóm 3, thôn Q Kh, xã V Ph, huyện V B, thành phố Hải Phòng;

Chị Phạm Thị Thu Tr; nơi cư trú: Xóm 3, thôn Q Kh, xã V Ph, huyện V B, thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG HOÀ GIẢI THÀNH:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Văn H và chị Phạm Thị Thu Tr kết hôn với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng vào ngày 30-8-2011. Quá trình chung sống, hai bên xác nhận có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, không hợp nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn nên H và chị Tr đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh H và chị Tr xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Hà Nhật Anh, sinh ngày 03-9-2012 và Hà Gia Long, sinh ngày 24-6-2015. Khi ly hôn, anh H và chị Tr thỏa thuận: Anh H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hà Gia Long, chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hà Nhật Anh. Về cấp dưỡng nuôi con anh H và chị Tr tự giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh H và chị Tr xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí dân sự: Anh H và chị Tr mỗi người phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng nhưng chị Tr nhận nộp cả 300.000 đồng.

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành tại Tòa án thụ lý số: 34/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn do hoà giải viên chuyển sang Tòa án;

Xét thấy, nội dung thoả thuận của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 02 năm 2021 đã có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, Đối thoại tại Tòa án;

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành và tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Văn H và chị Phạm Thị Thu Tr thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H và chị Tr có 02 con chung là Hà Nhật Anh, sinh ngày 03-9-2012 và Hà Gia Long, sinh ngày 24-6-2015. Khi ly hôn, anh H và chị Tr thỏa thuận: Anh H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hà Gia Long, chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hà Nhật Anh đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con anh H và chị Tr tự giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu giải quyết, không xét giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Chấp nhận sự tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm của chị Phạm Thị Thu Tr. Chị Tr đã nộp đủ số tiền lệ phí trên theo Biên lai thu số AA/2016/0017500 ngày 25-02-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác mà họ không thực hiện được quyền đề nghị theo đúng thời hạn thì thời gian đó không tính vào thời hạn đề nghị.

5. Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án./

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Bảo; thành phố Hải Phòng;
- Đường sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Vinh